

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Dự án khoanh nuôi bảo vệ rừng và chuyển đổi rừng nghèo, đất trống sang trồng rừng Cao su tại khoảnh: 5, 6, 7 - tiểu khu 315, Công ty TNHH MTV Cao su Sông Bé.**

## **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;  
Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ Thông tư số 99/2006/TT-BNN ngày 06/11/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 58/2009/TT-BNNPTNT ngày 09/9/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc trồng Cao su trên đất lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ/BNN-KHCN ngày 17/9/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố việc xác định cây Cao su là cây đa mục đích;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 12/5/2009 và Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 11/8/2009 của UBND tỉnh;

Thực hiện Công văn số 3654/UBND-SX ngày 01/11/2010 của UBND tỉnh về việc thuận chủ trương cho Công ty TNHH Thành Phát liên doanh trồng rừng Cao su với Công ty TNHH MTV Cao su Sông Bé;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 62/TTr-SNN ngày 24/3/2011,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án khoanh nuôi bảo vệ rừng, chuyển đổi rừng nghèo, đất trống sang trồng rừng Cao su tại khoảnh: 5, 6, 7 - tiểu khu 315, Công ty TNHH MTV Cao su Sông Bé (kèm theo Dự án), với những nội dung chính như sau:

a) Diện tích, hiện trạng: 80 ha, gồm: 61,323 ha rừng và 18,677 ha đất trống.

- b) Bố trí sử dụng đất:  
- Khoanh nuôi bảo vệ 3,11 ha rừng III<sub>A1</sub>+L.  
- Chuyển đổi sang trồng mới bằng cây Cao su đối với 76,89 ha còn lại.
- c) Kế hoạch sử dụng đất: Bắt đầu từ năm 2011.
- d) Thời gian thuê đất lâm nghiệp: 50 năm.
- e) Chủ đầu tư: Công ty TNHH Thành Phát đầu tư 100 %.
- f) Hình thức quản lý, sử dụng đất: Liên doanh.
- g) Tỷ lệ hưởng lợi từ sản phẩm liên doanh: Theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 05/01/2010 của UBND tỉnh.

**Điều 2.** Giao UBND huyện Bù Đăng hướng dẫn Công ty TNHH Thành Phát:

- Tuyển chọn, đào tạo và sử dụng lao động địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.
- Hỗ trợ, bồi thường đối với đất xâm canh, lấn chiếm trước khi thực hiện Dự án theo đúng quy định.

**Điều 3.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Công ty TNHH Thành Phát, Công ty TNHH MTV Cao su Sông Bé trình tự, thủ tục: Khai thác tận thu, tận dụng lâm sản; giải tỏa đất xâm canh, lấn chiếm và thực hiện Dự án theo đúng qui định hiện hành.

**Điều 4** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng; Giám đốc: Công ty TNHH Thành Phát, Công ty TNHH MTV Cao su Sông Bé; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các P.CT;
- Như điều 4;
- LĐVP, CV: SX;
- Lưu: VT (Hoàn-qđ51-2011). 14

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Trương Tấn Thiệu